Bs Ph□m Hoàng Trung - Khoa Ngo□i CT

I. Đ□nh nghĩa: Là gãy t□ d□□i m□u chuy□n bé đ□n trên l□i c□ c□ khép (b□ trên l□i c□u trong) c□a x□□ng đùi.

Đ□ng hàng th□ 3 gãy x□□ng tr□ em, 1/ 2000; trai 2,5/ gái

0 – 5t: 49% té; TNLT: 12,5%

6 – 10t: 70% TNLT; té:20%; th□ thao: 7%

11 -15t: 75% TNLT; th□ thao: 15%; té:5%.

II. Ch□n đoán:

- D□a vào lâm sàng, x quang và ch□n đoán h□i c□u.

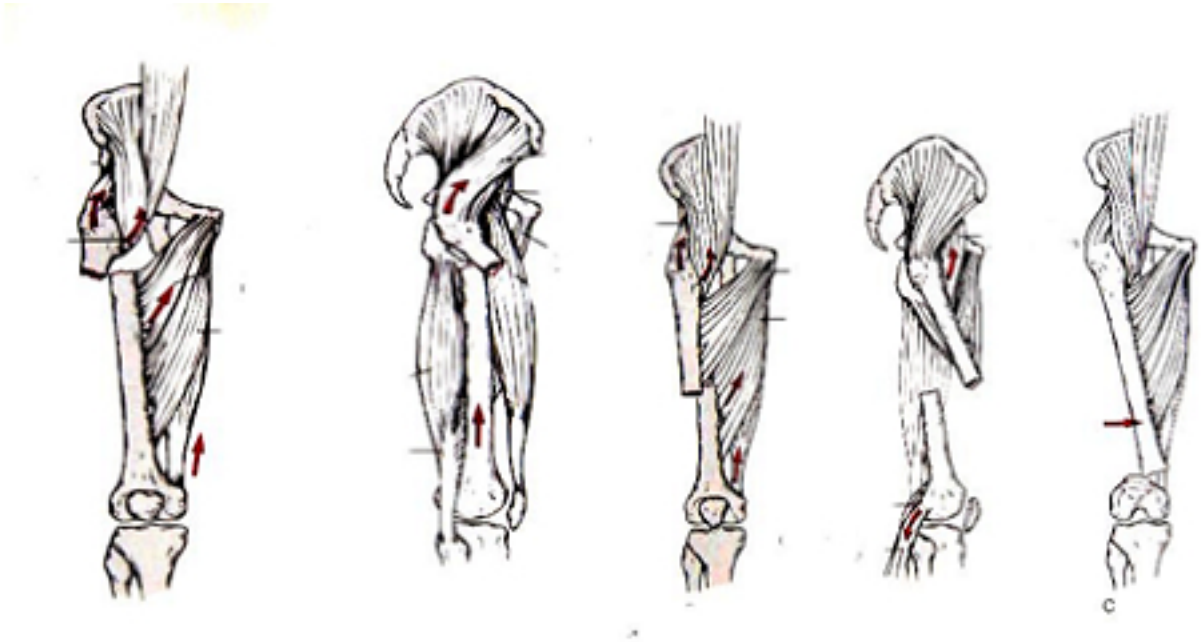
- Phân lo□i:

+ Gãy kín hay gãy h□.

+ V□ trí gãy.

- T□n th□□ng kèm theo.

- Tình tr□ng toàn thân.



Xem ti□p t□i đây

Xem thêm n□i dung Ch□n đoán - Đi□u tr□ gãy thân x□□ng đùi tr□ em - Bs Ph□m Hoàng Trung